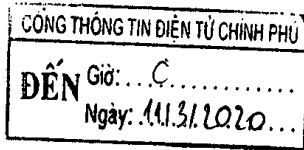


THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 366 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư
dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;
Căn cứ Luật Căn cước công dân năm 2014;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an tại Tờ trình số 63/TTr-BCA-C06 ngày 28 tháng 02 năm 2020 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, Công văn số 791/BCA-H01 ngày 09 tháng 3 năm 2020 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 1280/BC-BKHĐT ngày 28 tháng 02 năm 2020 về việc thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Công văn số 1549/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 10 tháng 3 năm 2020 trả lời đề nghị của Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh chủ trương Dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư như sau:

1. Tên dự án: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
2. Cơ quan chủ quản: Bộ Công an.
3. Chủ đầu tư: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.
4. Mục tiêu của dự án: Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thống nhất trên toàn quốc, tập hợp thông tin cơ bản của tất cả công dân Việt Nam được chuẩn hóa, số hóa, lưu trữ, quản lý bằng cơ sở hạ tầng thông tin để phục vụ quản lý nhà nước và giao dịch của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

5. Quy mô, nội dung đầu tư: Xây dựng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thống nhất trên toàn quốc, được triển khai và quản lý tập trung tại Bộ Công an, bao gồm:

- Đầu tư hạ tầng kỹ thuật: Mua sắm, trang bị các thiết bị phần cứng, phần mềm hệ thống, thiết bị ngoại vi, thiết bị văn phòng, hệ thống thiết bị đảm bảo môi trường an ninh, an toàn vận hành, bảo mật thông tin.

- Thuê hạ tầng truyền dẫn.

- Xây dựng, triển khai hệ thống phần mềm ứng dụng phục vụ công tác quản lý nhà nước và các yêu cầu chức năng, nghiệp vụ của ngành Công an phục vụ thu thập, cập nhật thông tin.

- Tổ chức thu thập, tạo lập và chuyển đổi dữ liệu dân cư và cấp số định danh cá nhân cho công dân.

- Đào tạo về hạ tầng kỹ thuật, đào tạo sử dụng phần mềm ứng dụng; tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách liên quan đến quản lý dân cư trên toàn quốc.

6. Địa điểm đầu tư:

- Bộ Công an.

- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Công an các quận, huyện của thành phố trực thuộc Trung ương; Công an các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

- Công an xã, phường, thị trấn.

7. Tổng mức đầu tư của dự án sau thuế: 3.085.330.422.000 đồng (*Ba nghìn không trăm tám mươi lăm tỷ, ba trăm ba mươi triệu, bốn trăm hai mươi hai nghìn đồng*).

8. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

9. Thời gian thực hiện: 2018 - 2021.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công an căn cứ chủ trương đầu tư tại Điều 1 Quyết định này, khẩn trương thực hiện các quy trình quyết định đầu tư và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định, đạt mục tiêu dự án; bảo đảm nguồn vốn được sử dụng theo tiến độ, đúng mục đích, hiệu quả và minh bạch. Trong quá trình thiết kế chi tiết, Bộ Công an thực hiện rà soát, tận dụng các nền tảng kỹ thuật công nghệ, hạ tầng dùng chung, cập nhật các chính sách, đơn giá để điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính bố trí đủ số vốn còn lại của dự án trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi, quyền hạn của mình phối hợp với Bộ Công an tổ chức thu thập, cập nhật và khai thác thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành đảm bảo khả năng kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

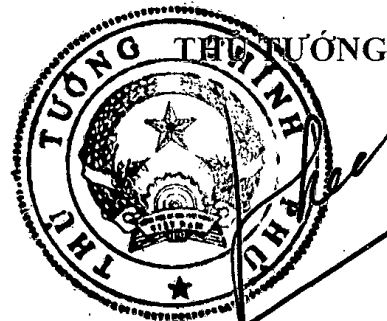
4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức thu thập, cập nhật và khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành và thay thế Quyết định số 2083/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./;

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, KSTT (3b). 16



Nguyễn Xuân Phúc